

Bản tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ - TÀI CHÍNH - KINH TẾ

- ☒ Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ
- ☐ Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG
- ☐ Tin KINH TẾ VIỆT NAM
- ☐ Tin KINH TẾ QUỐC TẾ





NỘI DUNG CHÍNH

Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

- Tổng quan thị trường
- Đồ thị một số chỉ báo phổ biến



Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG

- Lo ngại đầu tư, người dân đua nhau gửi tiết kiệm bất chấp lãi suất thấp kỷ lục, ngân hàng lại “đau đầu” vì thừa tiền
- Reuters: Việt Nam đẩy mạnh giải pháp thanh toán, hướng tới nâng hạng thị trường chứng khoán vào năm 2025
- Lãi suất liên ngân hàng tăng vọt, tiền sẽ không còn rẻ trên thị trường 2?

Tin KINH TẾ VIỆT NAM

- [Infographic] Những mục tiêu và nhiệm vụ, giải pháp chính cho 2024
- 10 tháng, vốn FDI đầu tư vào Việt Nam tăng 54% so với cùng kỳ

Tin KINH TẾ QUỐC TẾ

- ECB chấm dứt chuỗi tăng lãi suất liên tiếp từ tháng 7/2022
- GDP Mỹ tăng 4,9% trong Q.III, mạnh nhất kể từ Q.IV/2021

Bảng chỉ số

(Thứ Sáu, ngày 27/10/2023)



Chứng khoán

VN - INDEX	1,055.45	↓	-4.19%
HNX - INDEX	214.98	↓	-5.30%
DOWN JONES INDUS	32,784.30	↓	-0.76%
EURO STOXX 50 PR	4,049.40	↓	-0.59%
CSI 300 INDEX	3,514.14	↑	0.28%

Vàng (SJC cập nhật 08h30)

SJC (Ng.đ/Lượng)	70.750	↑	0.50%
Quốc tế (USD/Oz)	1,984.6	↑	0.25%

Tỷ giá (USD/VND cập nhật 08h30)

USD/VND (BQ LNH)	24.107	↑	0.05%
DXV	106.62	↑	0.06%
EUR/USD	1.0560	↓	-0.03%
USD/JPY	150.37	↑	0.18%
USD/CNY	7.3168	↓	-0.01%

Hàng hóa

Dầu thô WTI (USD/th)	83.64	↓	-1.90%
----------------------	-------	---	--------

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG



- Chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0.07%, đạt mốc 106.60. Đồng USD tăng nhẹ sau khi dữ liệu cho thấy nền kinh tế Mỹ tăng trưởng với tốc độ nhanh nhất trong gần hai năm trong quý 3, qua đó gia tăng kỳ vọng rằng Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) sẽ giữ lãi suất ở mức cao trong thời gian lâu hơn.



- Giá vàng thế giới tăng nhẹ với vàng giao ngay tăng 4.3 USD lên 1,983.9 USD/ounce.

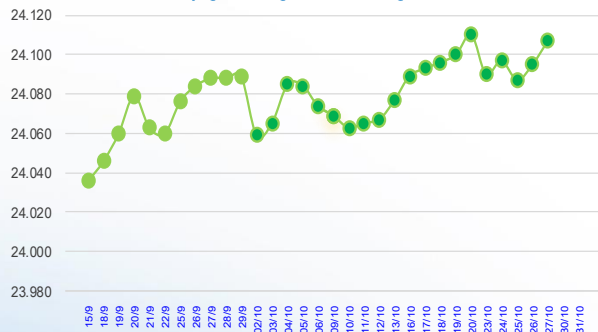


- Giá dầu thô của Mỹ WTI giảm -2.26%, xuống còn 83.46 USD/thùng. Dầu giảm giá do đà tăng của dự trữ dầu thô tại Mỹ cho thấy nhu cầu đang suy yếu. Bên cạnh đó, những lo ngại về triển vọng của nền kinh tế đã dẫn đến một đợt bán tháo rộng rãi trên các thị trường chứng khoán toàn cầu.

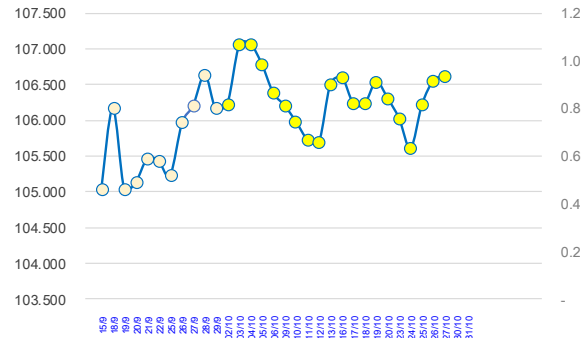
ĐỒ THỊ MỘT SỐ CHỈ BÁO PHỔ BIẾN



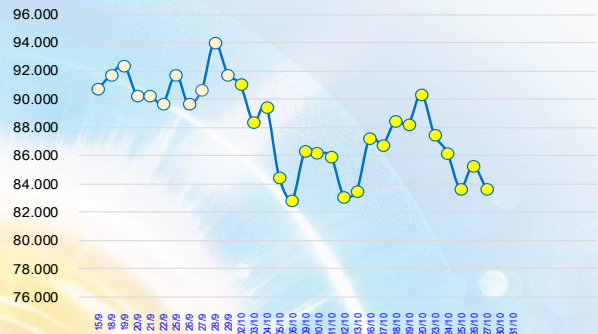
Tỷ giá trung tâm - Tháng 10/2023



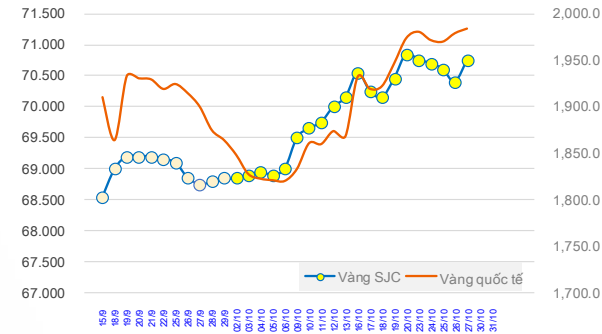
Chỉ số DXY - Tháng 10/2023



Giá dầu thô - Tháng 10/2023



Giá vàng - Tháng 9/2023



Lo ngại đầu tư, người dân đua nhau gửi tiết kiệm bất chấp lãi suất thấp kỷ lục, ngân hàng lại “đau đầu” vì thừa tiền



Theo dữ liệu mới được Ngân hàng Nhà nước (NHNN) cập nhật, dòng tiền nhàn rỗi của người dân tiếp tục chảy vào ngân hàng (NH) bất chấp lãi suất (LS) xuống thấp. Có NH ghi nhận huy động vốn dân cư **▲60%** trong 9 tháng đầu năm. Cụ thể, cuối tháng 8, tổng tiền gửi của khách hàng tại các tổ chức tín dụng (TCTD) đạt 12,4 triệu tỷ đồng, **▲147.000** tỷ đồng sv cuối tháng 7 và **▲627.000** tỷ đồng sv cuối 2022. Theo đó, tăng trưởng huy động tiền gửi của hệ thống 8 tháng đầu năm đạt 5,31%. Trong đó, số dư tiền gửi của khách hàng dân cư cuối tháng 8 là 6,4 triệu tỷ đồng, **▲43.700** tỷ đồng sv tháng 7, đánh dấu chuỗi 21 tháng tăng trưởng dương liên tiếp. Từ đầu năm đến hết tháng 8, tiền gửi của người dân **▲11,8%**. Số dư tiền gửi của doanh nghiệp (DN) đạt 6 triệu tỷ đồng, **▲103.000** tỷ đồng sv tháng 7, phục hồi trở lại sau khi sụt giảm trong tháng 7... Kể từ cuối năm 2022 khi LS huy động đi lên, tiền gửi của dân cư đã liên tục chảy mạnh vào NH. Tuy nhiên, kể cả khi LS huy động bắt đầu giảm mạnh từ Q.II/2023, người dân vẫn đua nhau gửi tiết kiệm. Nguyên nhân được cho là bởi bối cảnh thị trường nhiều biến động, các kênh đầu tư như chứng khoán, trái phiếu, bất động sản chưa phục hồi khiến dòng tiền nhàn rỗi vẫn hướng đến NH dù lợi suất thấp.

Reuters: Việt Nam đẩy mạnh giải pháp thanh toán, hướng tới nâng hạng TTCK vào năm 2025



Theo nguồn tin từ Reuters, Việt Nam (VN) đang lên kế hoạch nới lỏng thủ tục thanh toán trên thị trường chứng khoán (TTCK) cho nhà đầu tư nước ngoài (NĐTNN). Cụ thể, VN sẽ cho phép công ty chứng khoán bảo lãnh cho NĐTNN khi thực hiện mua cổ phiếu, động thái được Tổ chức xếp hạng thị trường FTSE Russell đánh giá là 1 bước tiến và có thể giúp loại bỏ rào cản pháp lý đã cản trở quá trình nâng hạng thị trường trong nhiều năm. Reuters trích đánh giá của Giám đốc chiến lược SSI, người trực tiếp tham gia vào kế hoạch rằng: “Các cuộc họp với FTSE Russell rất tích cực và có thể dẫn đến việc nâng hạng TTCK VN từ Cận biên lên thị trường Mới nổi thứ cấp vào tháng 9/2025”. Mặc dù, phải chấp nhận 1 số rủi ro nhưng thị trường sẽ được hưởng lợi từ dòng vốn mới, SSI ước tính 800 triệu USD có thể chảy vào từ các quỹ thụ động với giả định tỷ trọng của VN trong chỉ số thị trường mới nổi là 1%. Đồng thời, ước tính các quỹ sẽ đầu tư gấp 5 lần khi VN được nâng hạng lên thị trường mới nổi của FTSE. Trong khi đó, theo nguồn tin Reuters, VN sẽ chưa thể vào danh sách nâng hạng từ thị trường cận biên sang thị trường mới nổi của tổ chức MSCI do những yêu cầu khắt khe hơn. Theo quy định của VN, các NH không được phép cấp tín dụng cho người nước ngoài. Điều này đã cản trở sự tham gia của dòng vốn ngoại và khiến quá trình xem xét nâng hạng của MSCI với VN gặp nhiều rào cản hơn.

Lãi suất liên ngân hàng tăng vọt, tiền sẽ không còn rẻ trên thị trường 2?

Lãi suất thị trường liên ngân hàng

Ngày áp dụng: 24/10/2023

Thời hạn	Lãi suất BQ liên Ngân hàng (% năm)	Doanh số (Tỷ đồng)
Qua đêm	2.84	191.534,0
1 Tuần	3.08	4.320,0
2 Tuần	2.96	1.700,0
1 Tháng	3.20	1.000,0
3 Tháng	4.53	550,0
6 Tháng	4.89	695,0
9 Tháng	6.46	289,0
Ghi chú		

Ghi chú: null

Bảng số liệu

Ngày áp dụng: 20/09/2023

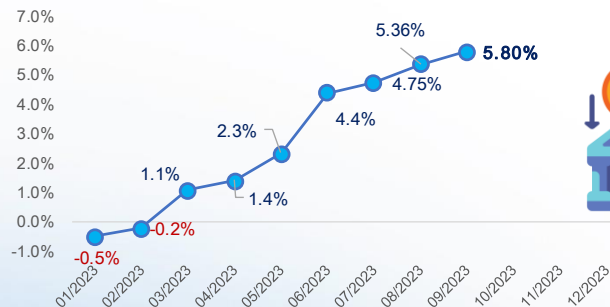
Thời hạn	Lãi suất BQ liên Ngân hàng (% năm)	Doanh số (Tỷ đồng)
Qua đêm	0.16	181.537,0
1 Tuần	0.33	13.650,0
2 Tuần	0.74	3.968,0
1 Tháng	0.97	1.605,0
3 Tháng	3.17	446,0
6 Tháng	6.04	212,0
9 Tháng	6.67	4,0
Ghi chú		

Ghi chú: null

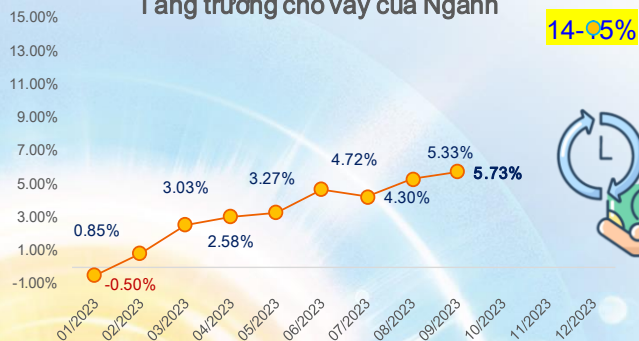
Theo số liệu mới nhất được NHNN công bố, LS VND bình quân liên ngân hàng (LNH) tại kỳ hạn qua đêm trong phiên 24/10 đã tăng mạnh lên 2,82% từ mức 2,22% ghi nhận vào phiên 23/10 và 0,79% vào cuối tuần trước. Đây là mức LS cao nhất kể từ đầu tháng 6/2023 và cao hơn nhiều db LS huy động tại kỳ hạn dưới 1 tháng của các NH (0,1-0,5%/năm). Sv mức thấp cuối tháng 9 (0,16-0,19%), LS qua đêm LNH đã **↑15-17 lần**. LS các kỳ hạn chủ chốt khác như 1, 2 tuần và 1 tháng đều tăng mạnh. LS LNH tăng mạnh từ vùng thấp lịch sử, sau khi NHNN mở lại kênh hút tiền qua tín phiếu từ phiên 21/9. Với 25 phiên chào thầu liên tiếp, NHNN đã phát hành 263.900 tỷ đồng tín phiếu, trong đó số tín phiếu đáo hạn là 70.000 tỷ đồng. Hiện, lượng tín phiếu lưu hành đã giảm về 193.900 tỷ đồng... Theo giới phân tích, động thái phát hành tín phiếu của NHNN nhằm điều chỉnh thanh khoản trong hệ thống trong ngắn hạn và từ đó kỳ vọng sẽ đẩy mặt bằng LS LNH VND, giúp làm giảm mức chênh lệch LS giữa USD và VND, qua đó gián tiếp hỗ trợ tỷ giá. Trong bối cảnh tỷ giá USD/VND **↑4%** từ đầu năm, NHNN sẽ tiếp tục chào thầu tín phiếu để duy trì mặt bằng LS VND LNH, giữ chênh lệch LS USD-VND ở vùng an toàn. Bên cạnh đó, LS LNH khó có thể giảm về mức thấp như hồi đầu năm do 1 số yếu tố mang tính mùa vụ như: tín dụng thường tăng mạnh vào cuối năm, sự ấm lên của thị trường bất động sản hay tăng đầu tư công làm tiền gửi Kho bạc Nhà nước trong hệ thống sẽ không quá dồi dào,...

BIỂU ĐỒ HUY ĐỘNG, CHO VAY, TỶ GIÁ, LÃI SUẤT

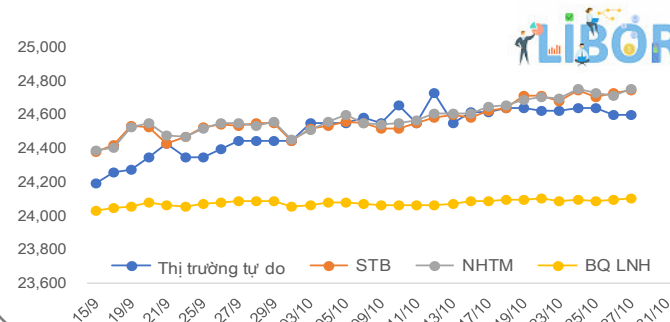
Tăng trưởng huy động của Ngành



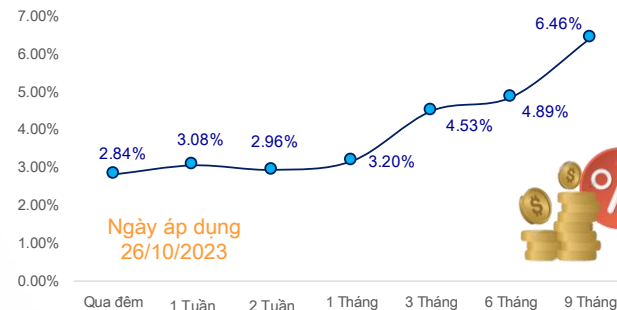
Tăng trưởng cho vay của Ngành



Tỷ giá liên ngân hàng tháng 10/2023



Lãi suất bình quân liên ngân hàng



Ngày áp dụng
26/10/2023

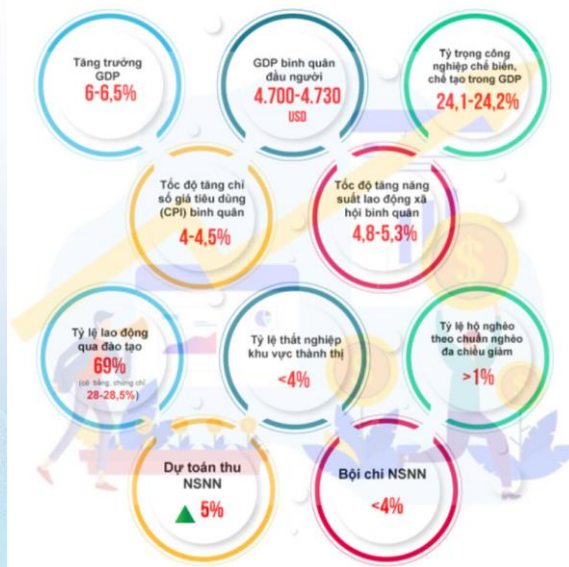


[Infographic] Những mục tiêu và nhiệm vụ, giải pháp chính cho 2024

2024

Phát biểu tại phiên khai mạc Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV, Thủ tướng nhấn mạnh: Để đạt được những kết quả đề ra trong 2024, Chính phủ tiếp tục thực hiện đồng bộ, hiệu quả các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, nhất là 3 đột phá chiến lược, 6 nhiệm vụ trọng tâm và 12 nhóm giải pháp chủ yếu...

MỤC TIÊU



MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2024 VÀ THỜI GIAN TỚI

Tăng trưởng tín dụng năm 2024



>15%

Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công



>95%
(so kế hoạch)

Cắt giảm thủ tục hành chính (kinh doanh)



>10%
(chỉ phí)

Số xã đạt chuẩn nông thôn mới



đạt 80%

Tỷ lệ đô thị hóa toàn quốc



đạt >43,7%

Số vụ phạm tội về trật tự xã hội



giảm >5%

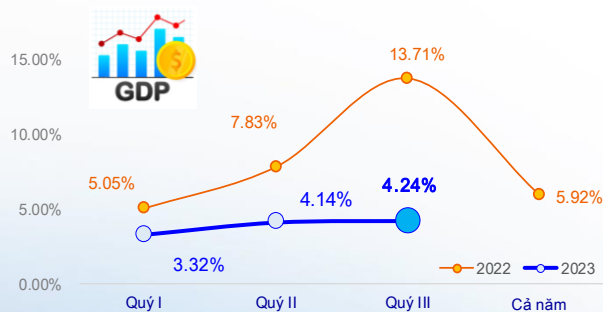
10 tháng, vốn FDI đầu tư vào Việt Nam tăng 54% so với cùng kỳ



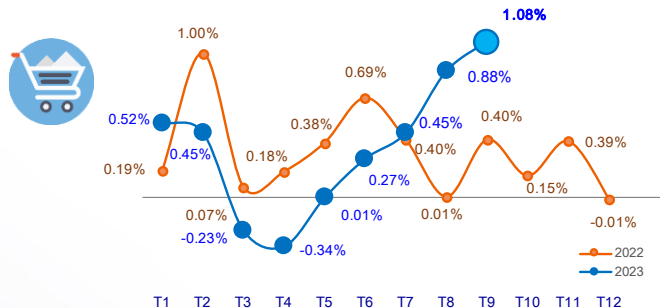
Tính đến 20/10, vốn FDI đăng ký cấp mới, điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần, mua phần vốn góp đạt 25,76 tỷ USD, **↑14,7%** sv cùng kỳ. Trong đó, có 2.608 dự án mới được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, **↑66,1%** sv cùng kỳ với tổng vốn đăng ký đạt 15,29 tỷ USD, **↑54%** sv cùng kỳ 2022. Có 1.051 lượt dự án đăng ký điều chỉnh vốn đầu tư, **↑19,4%** sv cùng kỳ, tổng vốn đầu tư tăng thêm đạt 5,33 tỷ USD, **↓39%** sv cùng kỳ. Mặc dù, vốn đầu tư điều chỉnh giảm nhưng số lượt dự án điều chỉnh vốn duy trì mức tăng sv cùng kỳ, khẳng định niềm tin của nhà đầu tư vào môi trường đầu tư của VN và tiếp tục đưa ra quyết định mở rộng dự án hiện hữu. Về góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp, có 2.836 giao dịch góp vốn mua cổ phần của NĐTNN, **↓5,4%** sv cùng kỳ, tổng giá trị vốn góp đạt hơn 5,13 tỷ USD, **↑35,4%** sv cùng kỳ. Vốn thực hiện của dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài ước đạt 18 tỷ USD, **↑2,4%** sv cùng kỳ 2022. Xét theo ngành, NĐTNN đầu tư vào 18 ngành trong tổng số 21 ngành KT quốc dân; trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo dẫn đầu với tổng vốn đầu tư đạt 18,84 tỷ USD, chiếm 73,1% tổng vốn đầu tư đăng ký và **↑45,8%** sv cùng kỳ. Ngành kinh doanh bất động sản đứng thứ 2 với tổng vốn đầu tư 2,14 tỷ USD, chiếm 8,3% tổng vốn đầu tư đăng ký, **↓44,8%** sv cùng kỳ. Các ngành tài chính NH, bán buôn, bán lẻ xếp thứ 3 và 4 với tổng vốn đăng ký đạt lần lượt 1,54 tỷ USD và 907 triệu USD,.. Xét về số lượng dự án mới, công nghiệp chế biến chế tạo là ngành dẫn đầu về số dự án mới và điều chỉnh vốn. Bán buôn, bán lẻ dẫn đầu về số giao dịch góp vốn, mua cổ phần.

BIỂU ĐỒ MỘT SỐ CHỈ SỐ KINH TẾ VĨ MÔ

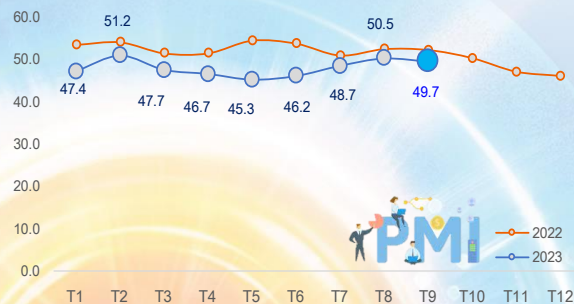
GDP năm 2022 - 2023



CPI năm 2022-2023



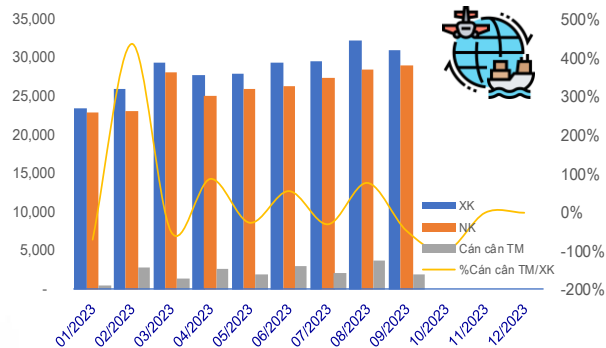
PMI năm 2022-2023



Vốn FDI năm 2023



Xuất - Nhập khẩu năm 2023



ECB chấm dứt chuỗi tăng lãi suất liên tiếp từ tháng 7/2022



Ngày 26/10, ECB đã quyết định giữ nguyên LS, chấm dứt chuỗi 10 lần tăng liên tiếp chưa từng có. Với quyết định mới nhất, LS tiền gửi của ECB vẫn ở mức cao kỷ lục 4% trong khi LS cơ bản ở mức 4,5%. ECB đã nâng LS tổng cộng 4,5 điểm % từ tháng 7/2022 để chống lại sự tăng giá quá nhanh. Tuy nhiên, trong tháng 9, ECB "phát tín hiệu" sẽ tạm dừng khi chi phí đi vay cao kỷ lục bắt đầu ảnh hưởng đến nền KT. Áp lực giá cuối cùng đã giảm bớt và lạm phát đã giảm hơn $\frac{1}{2}$ trong 1 năm, trong khi nền KT tăng trưởng chậm đến mức nguy cơ suy thoái đang ngày càng rõ, khiến thị trường đặt cược rằng việc tăng LS đã kết thúc và động thái tiếp theo của ECB sẽ là cắt giảm. Quyết định giữ nguyên LS có thể củng cố kỳ vọng các NHTW lớn nhất thế giới, gồm cả FED, về cơ bản đã thực hiện chính sách thắt chặt, chấm dứt những đợt tăng LS đồng bộ chưa từng có. Câu hỏi đặt ra hiện nay là LS sẽ duy trì ở mức cao hiện tại trong bao lâu. Một vấn đề phức tạp khác là chi phí năng lượng tăng cao, do cuộc xung đột mới ở Trung Đông, có thể khiến lạm phát chịu áp lực trong khi tăng trưởng chững lại. Điều này báo trước 1 thời kỳ lạm phát đình trệ, tức là lạm phát cao trong khi tăng trưởng trì trệ. Triển vọng của nền KT dường như ngày càng ảm đạm. Sản xuất công nghiệp đang chậm lại, các chỉ số tâm lý đang giảm, mức tiêu dùng trầm lắng và thậm chí thị trường lao động bắt đầu yếu, tất cả đều cho thấy sự suy giảm trong nửa cuối năm 2023.

GDP Mỹ tăng 4,9% trong Q.III, mạnh nhất kể từ Q.IV/2021

U.S. real gross domestic product
Percent change from previous quarter



Ngày 26/10, Bộ Thương mại Mỹ cho biết, GDP **▲4,9%** trong Q.III, cao hơn dự báo **▲4,7%** của chuyên gia và cao hơn nhiều sv mức **▲2,1%** trong Q.II. Đây là mức tăng trưởng mạnh nhất kể từ Q.IV/2021. Đà tăng mạnh của GDP đến từ chi tiêu tiêu dùng, đầu tư hàng tồn kho, xuất khẩu, đầu tư nhà ở và chi tiêu Chính phủ. Chi tiêu tiêu dùng **▲4%**, cao hơn mức **▲0,8%** trong Q.II. Đầu tư nội địa khu vực tư nhân **▲8,4%**, chi tiêu và đầu tư Chính phủ **▲4,6%**. Chi tiêu của người tiêu dùng đối với hàng hoá **▲4,8%** và dịch vụ **▲3,6%**. TTCK Mỹ không quá hào hứng với thông tin trên, các hợp đồng tương lai Dow Jones, S&P 500 vẫn nhuốm sắc đỏ, trong khi lợi suất trái phiếu Chính phủ suy giảm. GDP tiếp tục tăng trưởng mạnh ngay cả khi nhiều chuyên gia dự báo Mỹ ít nhất sẽ suy thoái nhẹ và điều này là nhờ chi tiêu tiêu dùng vượt dự báo. Chi tiêu tiêu dùng đóng góp 68% GDP Q.III. Ngay cả khi các khoản trợ cấp từ Chính phủ trong thời Covid-19 đã cạn, chi tiêu vẫn rất mạnh vì các hộ gia đình vẫn còn khoản tiết kiệm và dùng tới thẻ tín dụng. Đà tăng trưởng mạnh vẫn diễn ra dù FED đã nâng LS lên mức đỉnh 22 năm, đồng thời báo hiệu sẽ duy trì LS ở mức cao cho tới khi lạm phát trở về mục tiêu 2%. Hiện lạm phát vẫn cao hơn nhiều sv mục tiêu của FED nhưng đã hạ nhiệt trong vài tháng gần đây. Bên cạnh LS và lạm phát, người tiêu dùng phải đối phó với nhiều vấn đề khác, chẳng hạn như việc chi trả nợ của sinh viên, giá khí đốt cao và TTCK ảm đạm. Căng thẳng địa chính trị cũng là nỗi lo, khi xung đột Israel-Hamas vẫn chưa hạ nhiệt và cuộc chiến Nga-Ukraine chưa chấm dứt.

DỰ BÁO KINH TẾ THẾ GIỚI – VIỆT NAM

	2023	2024
World Bank	2,1%	2,4%
IMF	2,8%	
OECD	2,7%	
UNCTAD	2,4%	



	2023	2024
World Bank	4,7%	5,4%
ADB	5,8%	6,0%
OECD	4,9%	5,9%
IMF	4,7%	5,8%
UOB	5,0%	6,0%
HSBC	5,0%	
Standard Chartered Bank	5,0%	6,7%
VNDirect	5,5%	

Cập nhật theo dự báo mới nhất của các tổ chức



WEBSITE THAM KHẢO



Bảng chỉ số

<https://www.hsx.vn/>
<https://hnx.vn/vi-vn/hnx.html>
<https://www.bloomberg.com/markets/stocks>
<https://goldprice.org/vi>
<http://www.sjc.com.vn/>
https://www.sbv.gov.vn/TyGia/faces/TyGia.jspx?_afWindowMode=0&_afLoop=20457854754928577&_adf.ctrl-state=1a9g0kizgf_4

Tin Tài chính Ngân hàng

<https://cafef.vn/lai-suat-lien-ngan-hang-tang-vot-tien-se-khong-con-re-tren-thi-truong-2-188231026122616299.chn>
<https://cafef.vn/reuters-viet-nam-day-manh-giai-phap-thanh-toan-huong-toi-nang-hang-thi-truong-chung-khoan-vao-nam-2025-188231026150752746.chn>
<https://cafef.vn/lo-ngai-dau-tu-nguoi-dan-dua-nhau-gui-tiet-kiem-bat-chap-lai-suat-thap-ky-luc-ngan-hang-lai-dau-dau-vi-thua-tien-188231026094326608.chn>

Tin Kinh tế Việt Nam

<https://vietnambiz.vn/infographic-nhung-muc-tieu-va-nhiem-vu-giai-phap-chinh-cho-nam-2024-2023102764953328.htm>
<https://vietnambiz.vn/10-thang-von-fdi-dau-tu-vao-viet-nam-tang-54-so-voi-cung-ky-20231026203637932.htm>

Tin Kinh tế quốc tế

<https://vietnambiz.vn/ecb-cham-dut-chuoi-tang-lai-suat-lien-tiep-tu-thang-7-2022-2023102620342712.htm>
<https://vietstock.vn/2023/10/gdp-my-tang-49-trong-quy-3-manh-nhat-ke-tu-quy-4-2021-775-1117695.htm>